

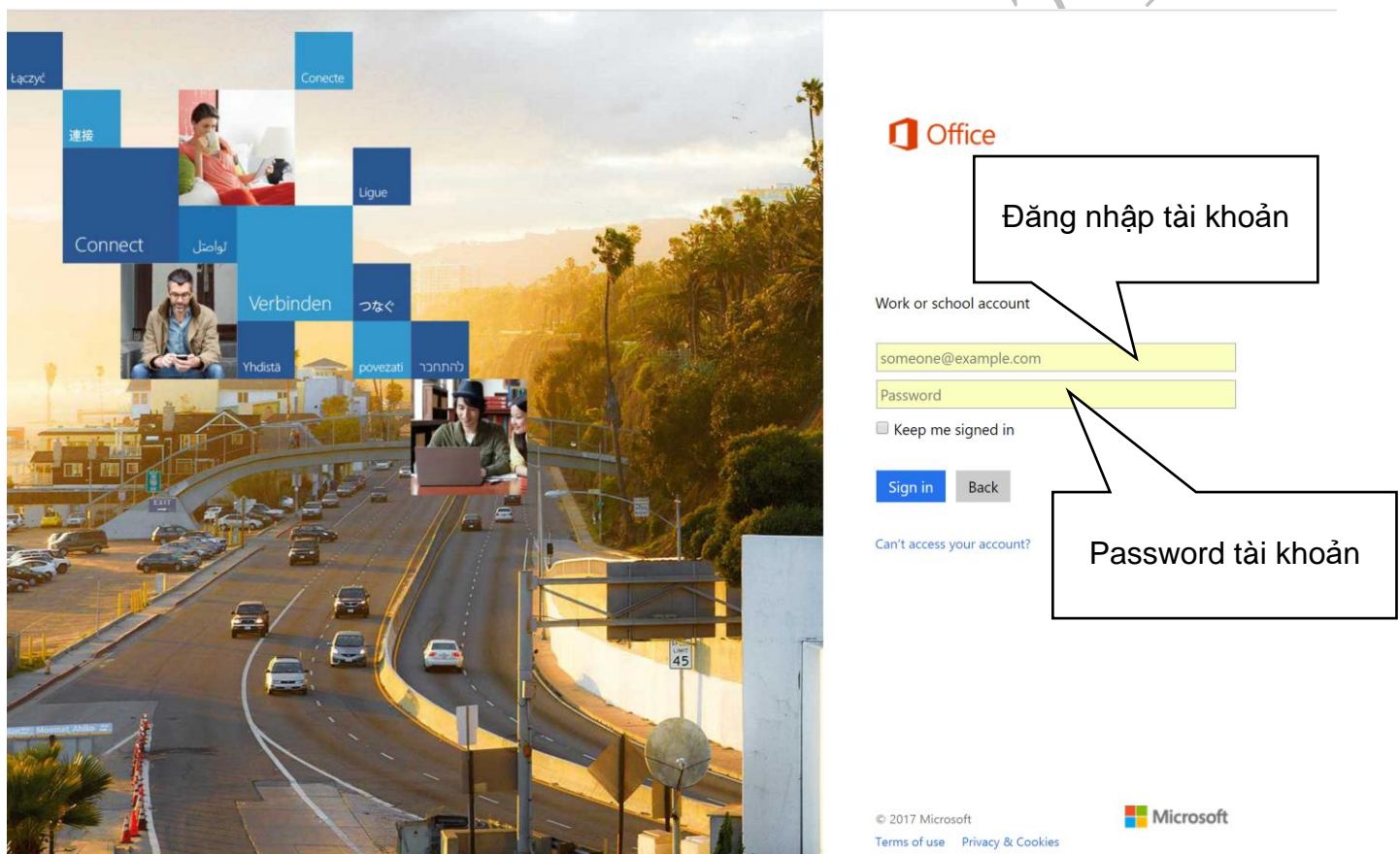
CHUYÊN ĐỀ 1

OFFICE 365

Thầy Lợi Minh Trang – Giáo viên bộ môn Hóa Học

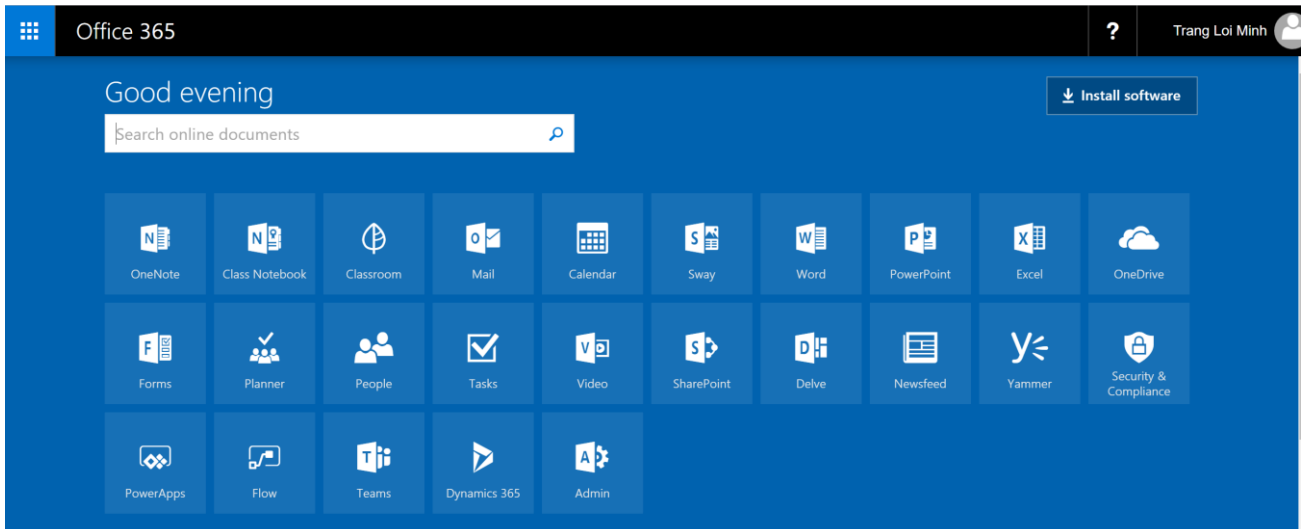
Office 365 Education là một tập hợp các dịch vụ cho phép bạn cộng tác và chia sẻ bài vở ở trường của mình. Các dịch vụ này được cung cấp miễn phí cho giáo viên hiện đang công tác tại một tổ chức giáo dục và cho những học viên hiện đang theo học tại một tổ chức giáo dục. Dịch vụ này gồm Office Online (Word, PowerPoint, Excel và OneNote), 1 TB dung lượng lưu trữ OneDrive, Yammer và các site SharePoint. Một số trường học còn cho phép các giáo viên và học viên được cài đặt miễn phí đầy đủ các ứng dụng Office trên tối đa 5 PC hoặc máy Mac.

Muốn sở hữu office 365 bạn cần có tài khoản microsoft, sau đó dùng tài khoản này truy cập vào trang web: <https://portal.office.com> với giao diện như sau:



Hình 1: Giao diện đăng nhập Office 365

Giao diện của office 365 với nhiều công cụ như: bộ office online (word, excel, PowerPoint), công cụ quản lý lớp học (OneNote, Class Notebook, Classroom, Planner), lưu trữ (OneDrive), tạo web (Sway)...



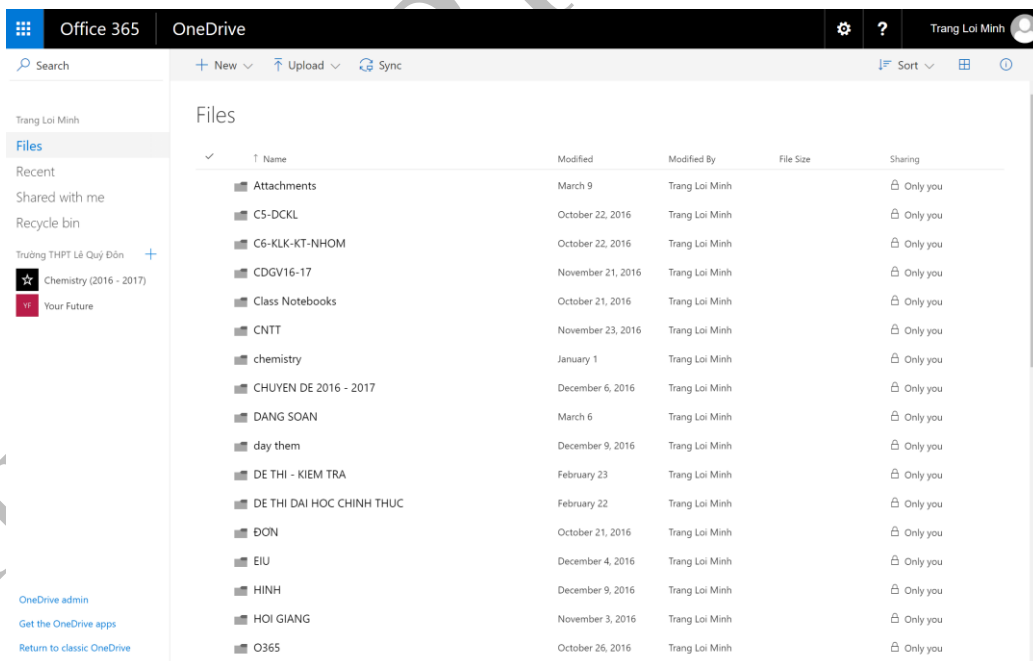
Hình 2: Giao diện Office 365

Chúng ta sẽ tập trung chính vào 3 công cụ sau đây:

1 – OneDrive

OneDrive là một dịch vụ lưu trữ đám mây cá nhân miễn phí của Microsoft, giúp người dùng lưu trữ toàn bộ các hình ảnh, video và các tài liệu quan trọng, đồng thời có thể truy cập dữ liệu dễ dàng từ toàn bộ các thiết bị họ đang sử dụng.

OneDrive cho phép bạn lưu trữ các tệp cá nhân ở cùng một nơi, chia sẻ tệp với những người khác và truy cập tệp từ mọi thiết bị có kết nối Internet.



Hình 3: Giao diện OneDrive for Business

OneDrive cung cấp dung lượng 1TB (1024 GB) cho 1 tài khoản office 365. Với khoảng dung lượng này là nơi lý tưởng để GV lưu tài liệu và đồng thời là nơi GV cung cấp nguồn dữ liệu của mình cho HS, phục vụ quá trình tự học của HS.

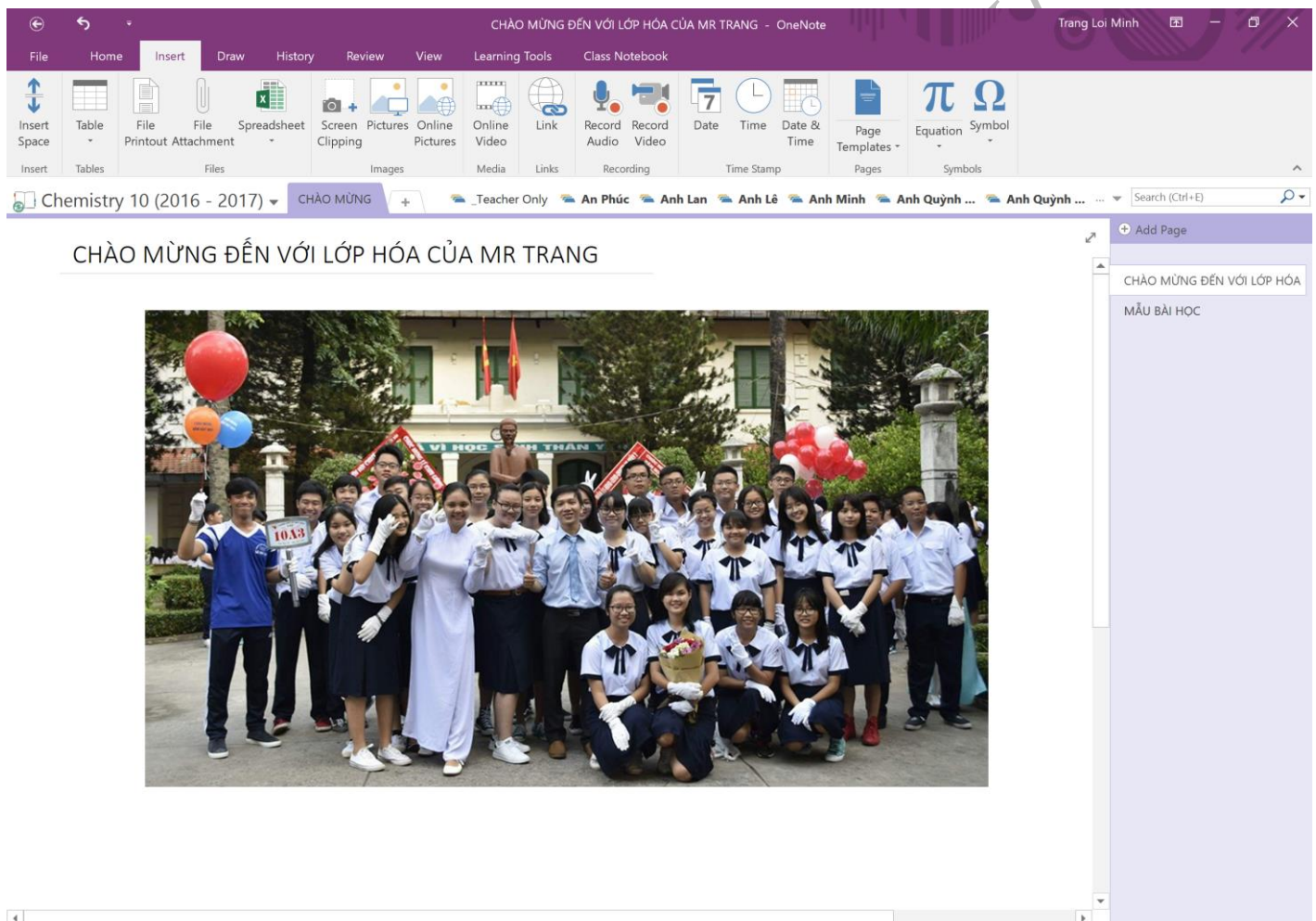
2 – Class Notebook

OneNote Class Notebook là một ứng dụng để giúp bạn thiết lập OneNote trong lớp học của bạn. Ứng dụng này sẽ tạo một sổ ghi chép lớp học, bao gồm ba loại con sổ ghi chép:

+ **Sổ ghi chép học viên** – riêng tư sổ ghi chép được chia sẻ giữa mỗi giáo viên và sinh viên cá nhân của họ. Giáo viên có thể truy nhập các sổ ghi chép ở bất kỳ lúc nào, nhưng học viên không thể nhìn thấy sổ ghi chép học viên khác.

+ **Thư viện nội dung** – một sổ ghi chép dành cho giáo viên để chia sẻ tài liệu khóa học với các học viên. Giáo viên có thể thêm và sửa tài liệu của nó, nhưng đối với sinh viên, sổ ghi chép là chỉ đọc.

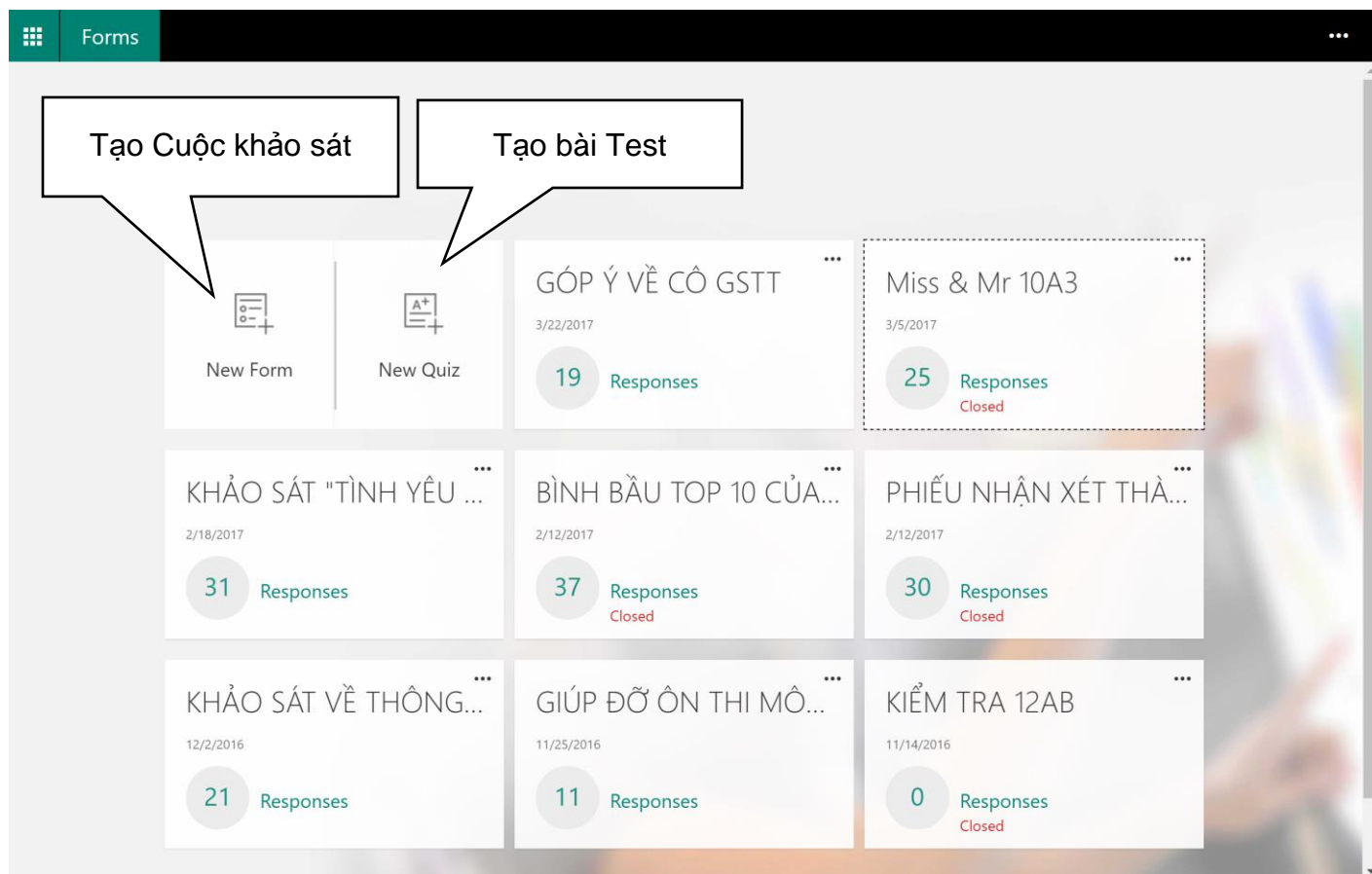
+ **Không gian cộng tác** – một sổ ghi chép dành cho tất cả học viên và giáo viên trong lớp học để chia sẻ, tổ chức và cộng tác.



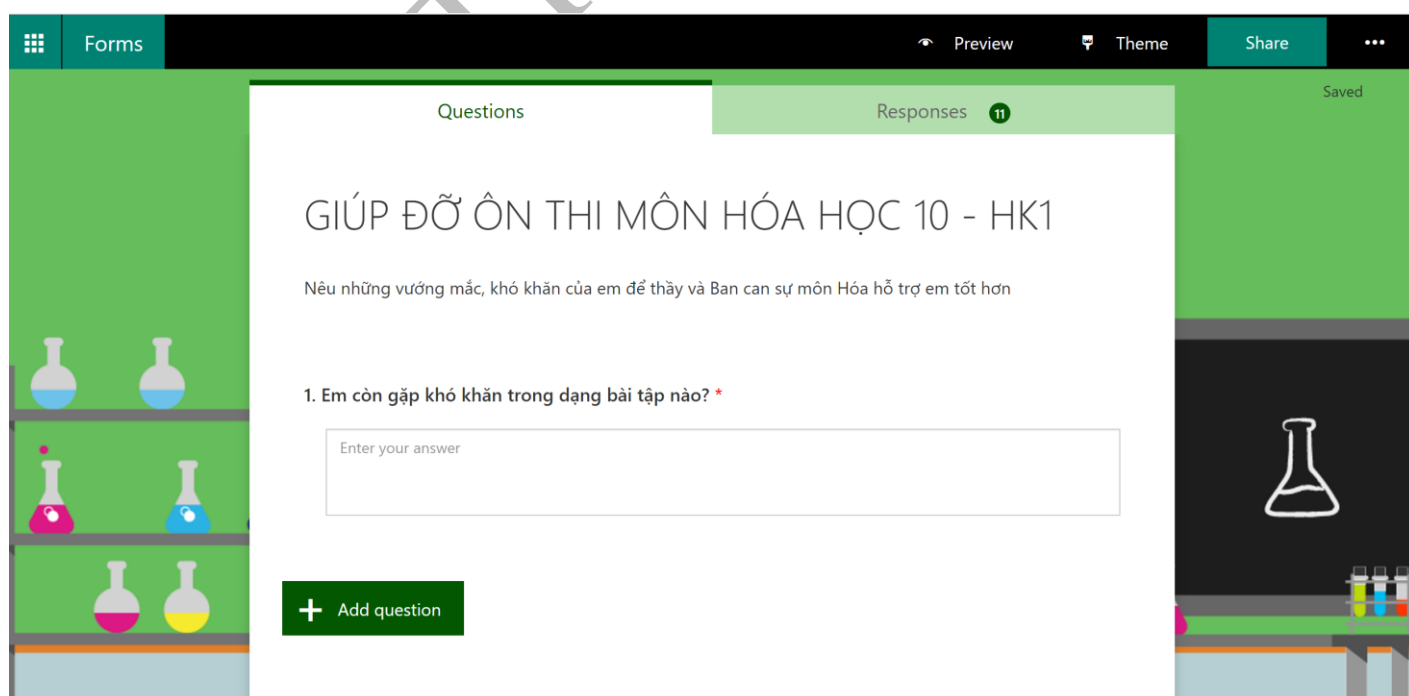
Hình 4: Giao diện Class Notebook

3 – Form

Công cụ tạo khảo sát cũng như trắc nghiệm online cho GV, HS.



Hình 5: Giao diện của Form



Hình 6: Giao diện 1 form khảo sát hỗ trợ

Forms Preview Theme Share

Questions Responses

KIỂM TRA HS 1 MÔN SINH (10 Points)

1. Mạch gốc của gen ban đầu: 3' TAX TTX AAA... 5'. Cho biết có bao nhiêu trường hợp thay thế nuclêôtit ở vị trí số 7 làm thay đổi codon này thành codon khác? * (1 Points)

- 3 ✓
- 2
- 1
- 4

2. Đột biến làm tăng cường hàm lượng amylaza ở Đại mạch thuộc dạng * (1 Points)

- Lặp đoạn nhiễm sắc thể. ✓
- Mất đoạn nhiễm sắc thể.
- Đảo đoạn nhiễm sắc thể.
- Chuyển đoạn nhiễm sắc thể.

Hình 7: Giao diện 1 form trắc nghiệm môn Sinh

CHUYÊN ĐỀ 2

BÀI GIẢNG E-LEARNING

Thầy Nguyễn Thanh Hiếu – Giáo viên bộ môn Toán

Bài giảng theo chuẩn e-Learning là bài giảng có khả năng tích hợp đa phương tiện truyền thông (multimedia), có khả năng tương tác với người học và tuân thủ một trong các chuẩn SCORM, AICC... Xây dựng bài giảng điện tử e-Learning là một trong những kỹ năng cần thiết đối với mỗi giáo viên ngày nay, khi mà giáo dục Việt Nam đang trong quá trình hội nhập và tiếp cận với công nghệ giáo dục hiện đại. Hiện nay có nhiều phần mềm tạo bài giảng e-learning như:



Adobe Presenter



iSpring



Adobe Captivate



Articulate Presenter

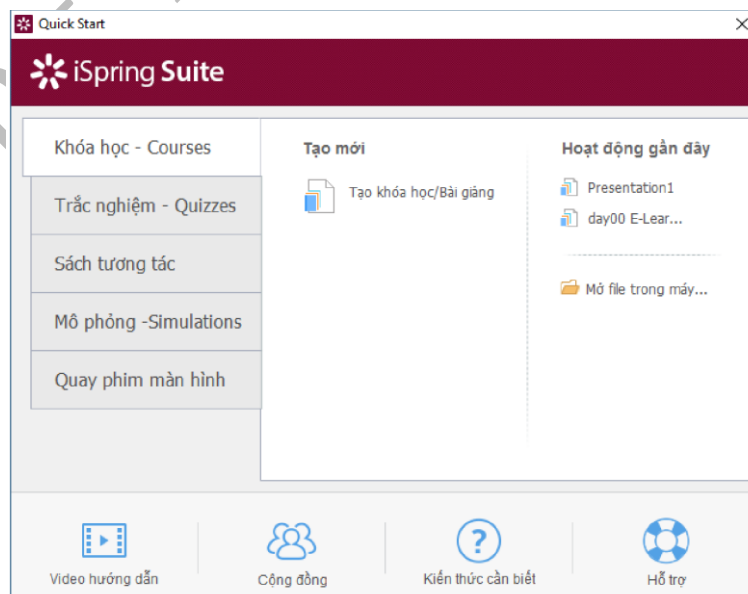


Lecture Maker



Office Mix

Trong bài viết này, tôi xin giới thiệu về iSpring Suite.



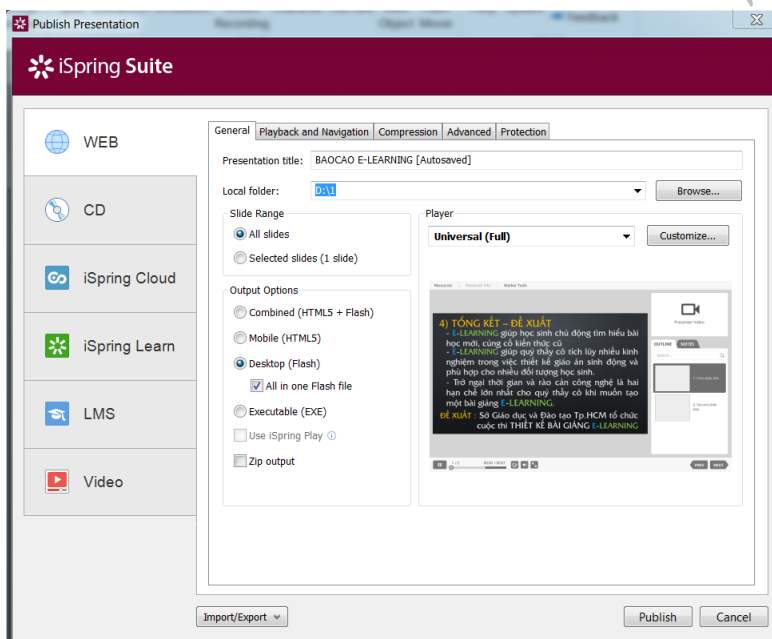
Hình 1: Giao diện khởi động chương trình

Chương trình tự động chèn vào thanh công cụ của PowerPoint một Menu mới với tên “iSpring Suite” với nhiều công cụ hữu dụng cho việc soạn giảng:

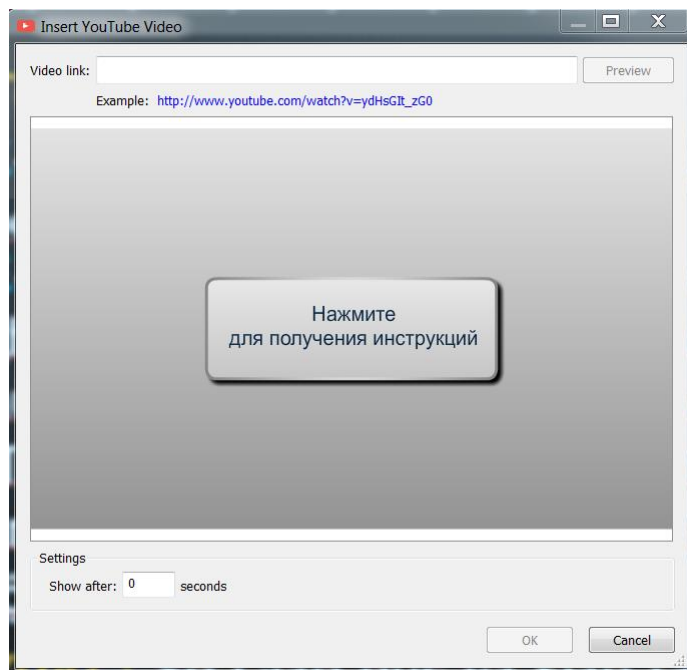


Hình 2: Thanh công cụ của V-iSpring được tích hợp vào PowerPoint

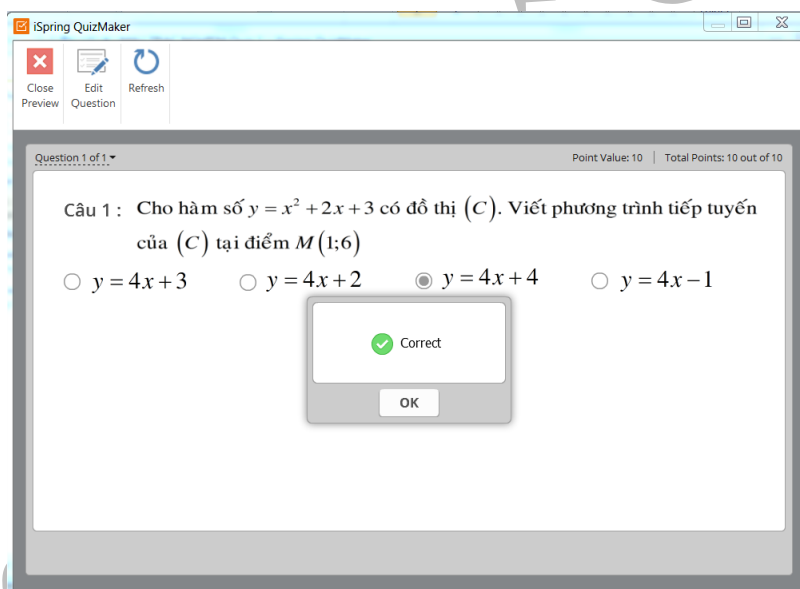
Với nhiều công cụ hữu ích như:



Hình 3: Chèn web vào bài giảng



Hình 4: Chèn YouTube vào bài giảng



Hình 5: Khởi tạo câu trắc nghiệm

CHUYÊN ĐỀ 3

SKYPE

Cô Nguyễn Như Ngọc, cô Trương Vũ Thanh Mai – Giáo viên bộ môn Ngoại ngữ

Với hơn 600 triệu người sử dụng trên thế giới, và con số này tăng theo cấp số nhân mỗi ngày, Skype hiện nay đang là phần mềm voice chat và cung cấp dịch vụ điện thoại internet phổ biến nhất thế giới.

Skype là một phần mềm gọi điện thoại cho phép mọi người lên mạng Internet nói chuyện với nhau với chất lượng âm thanh không hề kém điện thoại thông thường.

Sự khác biệt giữa Skype và điện thoại thông thường là người sử dụng có thể thực hiện những cuộc gọi miễn phí đến một người sử dụng Skype khác ở những nơi khác nhau.

Skype đã góp phần không nhỏ trong việc kết nối mọi người lại với nhau, từ Châu lục này đến Châu lục khác, từ đất nước này đến đất nước khác, từ thành phố này đến thành phố khác, những người sử dụng Skype đều có thể nói chuyện được với nhau miễn phí thông qua “PC to PC communication” hoặc những dịch vụ trả phí với mức cước phí cực kỳ tiết kiệm như Skypeln, SkypeOut và Skype Voicemail.

1 – PC to PC communication

Đây là một trong những tiện ích phổ biến nhất của Skype, người dùng Skype có thể trò chuyện bằng Voice chat với một người sử dụng Skype khác mà bạn không hề chi trả thêm bất kỳ một chi phí nào khác ngoài chi phí internet hàng tháng mà cho dù bạn sử dụng hoặc không sử dụng Skype, bạn vẫn chi trả một mức phí tương tự cho internet nhà bạn.

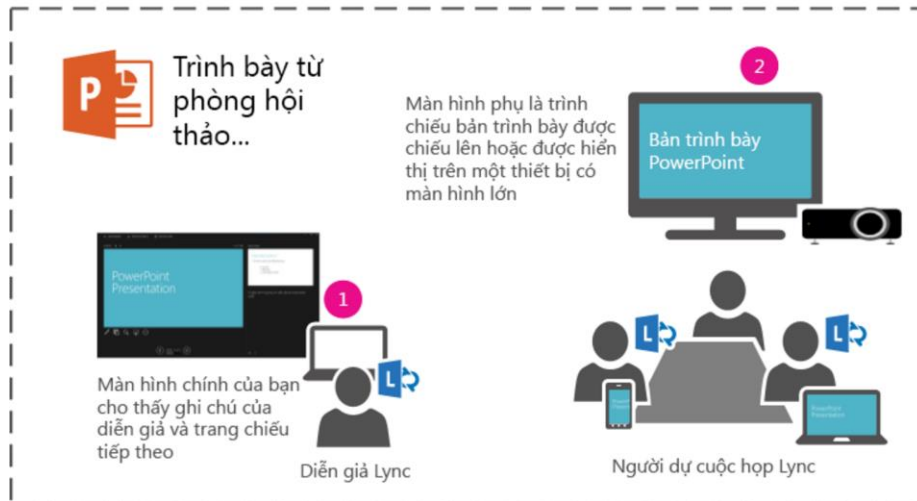
Nếu bạn luôn luôn lo lắng và đếm từng giây từng phút cho tất cả những cuộc gọi điện thoại, từ nay bạn có thể yên tâm dùng Skype để trò chuyện với gia đình, bạn bè, người thân, những cuộc họp hành với đối tác quốc tế với chất lượng không hề thua kém bất kỳ điện thoại thông thường nào trên toàn thế giới.

2 – Skypeln

Là một dịch vụ cho phép người sử dụng Skype nhận cuộc gọi bằng máy vi tính, những cuộc gọi này được gọi từ những thuê bao điện thoại thông thường đến số Skype của người sử dụng. Dịch vụ này là một dịch vụ thu phí tuy nhiên mức phí cho dịch vụ này chỉ tương đương với những cuộc gọi nội bộ trong nước. Chức năng này rất tiện lợi, mọi người đều có thể liên lạc được với bạn cho dù bạn tính chất công việc hay vì lý do nào khác mà bạn phải thường xuyên di chuyển và không thể sử dụng số điện thoại thông thường được. Hiện nay, người sử dụng Skype có thể nhận các cuộc gọi từ các nước: Úc, Brasil, Đan Mạch, Cộng hòa Dominica, Estonia, Phần Lan, Pháp, Đức, Hồng Kông, Nhật Bản, Ba Lan, Thụy Điển, Thụy Sĩ, Liên hiệp Anh và Bắc Ireland, Romania và Hoa Kỳ. Danh sách này sẽ còn được mở rộng liên tục và không ngừng.



3 – Chia sẻ màn hình



Hình 1: Chia sẻ màn hình PC/Laptop trong hội thảo



Hình 2: Chia sẻ màn hình PC/Laptop từ văn phòng

4 – Skype Voice mail

Là một dịch vụ trả lời những cuộc gọi nhớ đến Skype của bạn. Người gọi có thể lưu lại tin nhắn và người sử dụng có thể nghe lại những tin nhắn này bằng các ứng dụng của Skype, ngoài ra, những tin nhắn này còn có thể được lưu lại trong hộp thư mail của bạn qua Outlook và bạn có thể nghe lại tin nhắn từ Outlook. Thêm nữa, bạn cũng có thể gửi một Voice mail cho một người khác sử dụng Skype mà không cần gọi cho họ, chức năng này rất hữu ích khi bạn muốn để lại một tin nhắn nào đó mà không sợ làm phiền người được gọi khi họ đang bận rộn

Ngoài những chức năng nổi trội trên, Skype còn được sử dụng như một công cụ chat bình thường như Yahoo Messenger, MSN hay AOL. Với Skype, người sử dụng còn có thể chat bằng tay, gửi file, gửi hình ảnh và sử dụng webcam để có thể vừa trò chuyện vừa nhìn thấy người trò chuyện với mình

5 – Công cụ chuyển đổi ngôn ngữ

Skype translator cho phép chúng ta kết nối qua Skype và trao đổi thông qua một cuộc gọi video với tính năng dịch trực tiếp. Chuyển đổi ngôn ngữ bằng giọng nói hiện tại đang có sẵn ngôn ngữ tiếng Ả Rập, Trung Hoa, Anh, Pháp, Đức, Ý, Bồ Đào Nha, Nga, Tây Ban Nha. Chuyển đổi ngôn ngữ qua tin nhắn đang hỗ trợ cho hơn 50 ngôn ngữ.



Hình 3: Hỗ trợ chuyển đổi ngôn ngữ trong Skype

6 – Công cụ cho lớp học

Với Skype lớp học của bạn sẽ trở nên sinh động hơn, khi học sinh được tiếp cận nhiều nguồn kiến thức cũng như thực hành, chia sẻ các kỹ năng.



Virtual Field Trips

Học sinh được tham gia chuyến phiêu lưu mà không cần rời khỏi lớp học. Học sinh có thể ghé thăm các nơi, gặp gỡ các chuyên gia trong các lĩnh vực trên toàn thế giới.



Skype Lessons

Học sinh có thể tiếp cận các khóa học mà không cần rời khỏi lớp, học sinh được gặp các chuyên gia, giáo viên... trên toàn thế giới để tìm hiểu về lĩnh vực mà mình yêu thích.



Skype Collaborations

Kết nối với các nhà giáo dục trên khắp thế giới và cộng tác trên một dự án cụ thể. Ví dụ, nếu bạn đang giảng dạy về ngôn ngữ, tại sao không Skype với một nơi khác về ngôn ngữ của mình, để cùng tìm hiểu và trao đổi về ngôn ngữ.



Mystery Skype

Học sinh tham gia vào các câu đố, trò chơi toàn cầu giúp học sinh tìm hiểu về địa lý, văn hóa, khoa học và sự tương đồng cũng như sự khác biệt của trẻ em sống trên toàn thế giới.



Guest Speakers

Kết nối học sinh với những giáo viên, tình nguyện viên, chuyên gia giáo dục ở khắp nơi trên toàn thế giới.

CHUYÊN ĐỀ 4

TRẮC NGHIỆM ONLINE

Thầy Lữ Thế Đăng – Giáo viên bộ môn Vật Lý

1 – Trắc nghiệm online

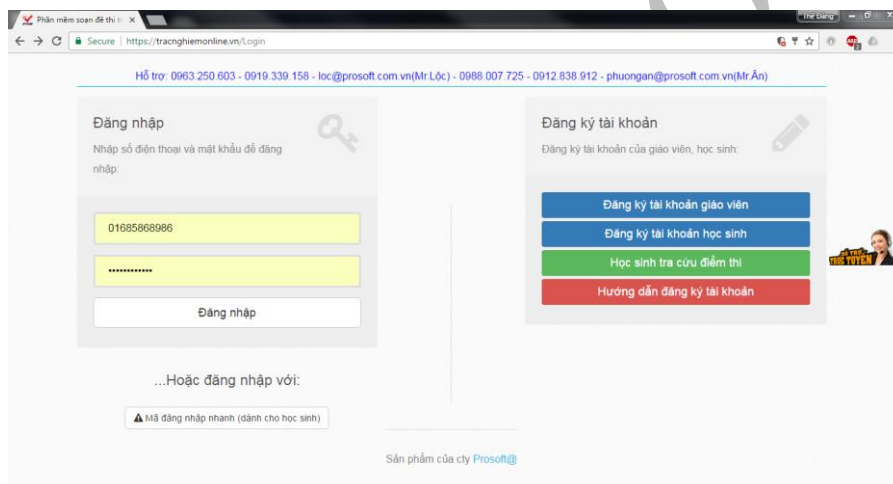
1.1 – Các công cụ

- + Tạo ngân hàng câu hỏi
- + Tạo đề thi và trộn đề thi
- + Quản lý thi online
- + Chấm trắc nghiệm bằng hình ảnh

1.2 – Các bước tạo một bài kiểm tra online

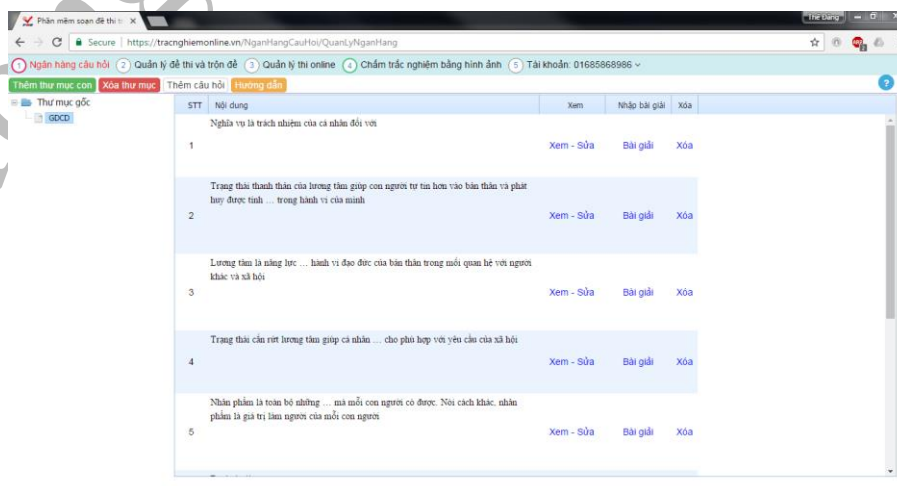
1.2.1. Đối với Giáo viên

- + B.1 : Đăng ký tài khoản – truy cập vào <https://tracnghiemonline.vn>



Hình 1: Giao diện đăng ký tài khoản

- + B.2 : Tạo ngân hàng câu hỏi



Hình 2: Giao diện tạo ngân hàng câu hỏi

- + **B3** : Thêm thư mục con, đặt tên thư mục là tên môn học
- + **B4** : Thêm câu hỏi. Chọn chức năng **Import câu hỏi từ file**

Ví dụ :

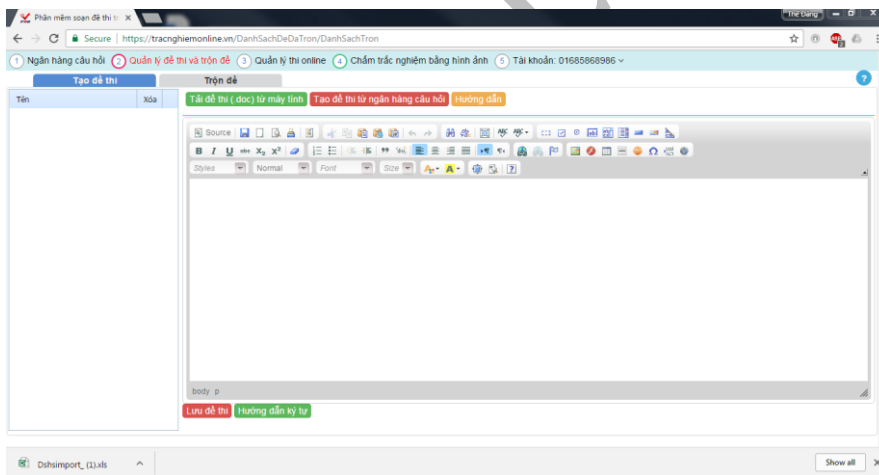
Câu 1: Nghĩa vụ là trách nhiệm của cá nhân đối với

- A. Yêu cầu lợi ích chung của cộng đồng và xã hội
- B. Sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc
- C. Sự phát triển bền vững của đất nước
- D. Thế hệ hôm nay và mai sau

Câu 2: Trạng thái thanh thản của lương tâm giúp con người tự tin hơn vào bản thân và phát huy được tính ... trong hành vi của mình

- A. Tự giác
- B. Tự tin
- C. Sáng tạo
- D. Tích cực

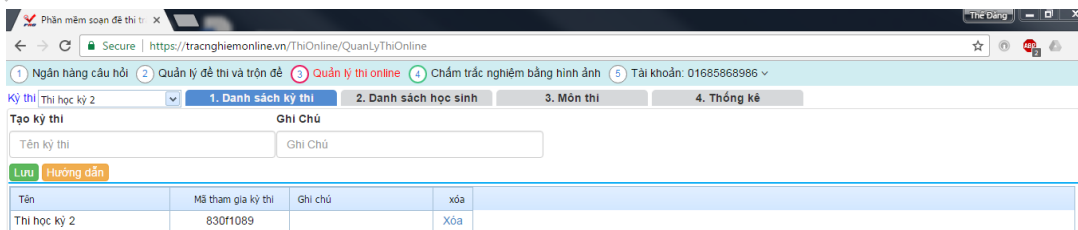
- + **B5** : Quản lý thi và trộn đề. Tạo đề thi từ ngân hàng câu hỏi.



Hình 3: Giao diện quản lý thi và trộn đề

- + **B6** : Quản lý thi online

1. Nhập tên kỳ thi → Lưu. Sau đó chương trình sẽ cung cấp mã tham gia kỳ thi. Đoạn mã này sẽ gửi cho học sinh để đăng nhập vào làm bài online



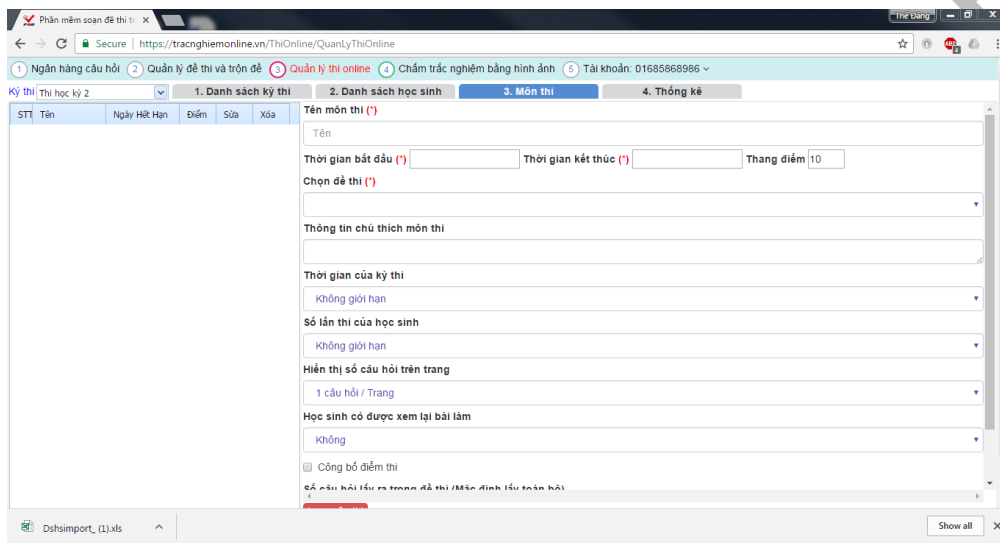
Hình 4: Giao diện nhập tên kỳ thi

2. Danh sách học sinh : nhập từ file excel được tạo sẵn theo mẫu như sau

	A	B	C	D
1	STT	Họ Tên	Lớp	Tên Trường
2	1	Nguyễn văn A	12N	THPT Lê Quý Đôn
3	2	Nguyễn Văn A	12N	THPT Lê Quý Đôn
4	3	Nguyễn Văn B	12N	THPT Lê Quý Đôn
5				

Hình 5: Danh sách học sinh từ file excel

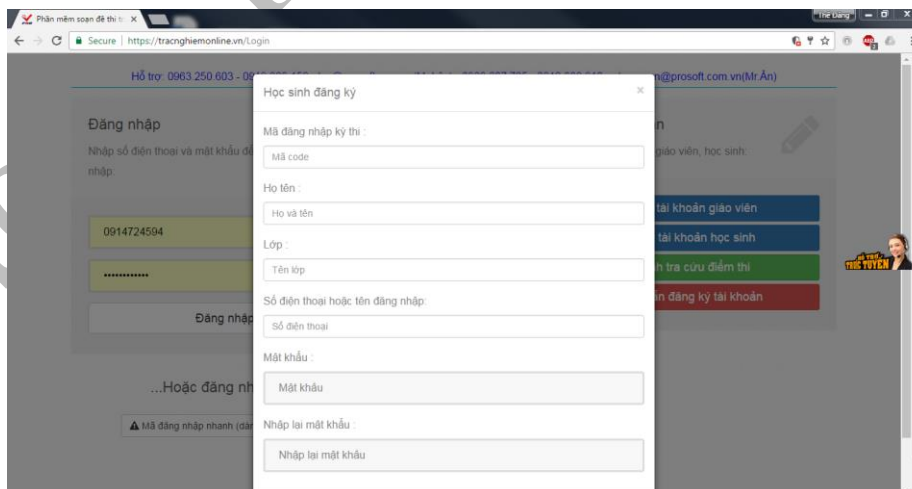
Chọn môn thi : điền tên môn thi, thời gian và các điều kiện khác sau đó click vào **Lưu môn thi**



Hình 6: Giao diện quản lý môn thi

1.2.2. Đối với học sinh

+ B1 : Đăng ký tài khoản học sinh và đăng nhập



Hình 7: Giao diện đăng ký tài khoản HS và đăng nhập

+ B2 : nhập mã code do giáo viên cung cấp để bắt đầu làm bài thi

2 – Phần mềm Zipgrade

2.1 – Giới thiệu phần mềm

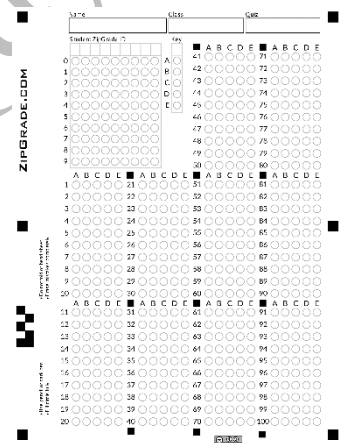
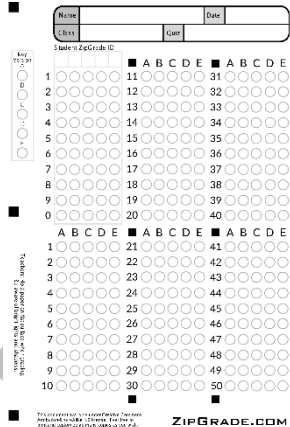
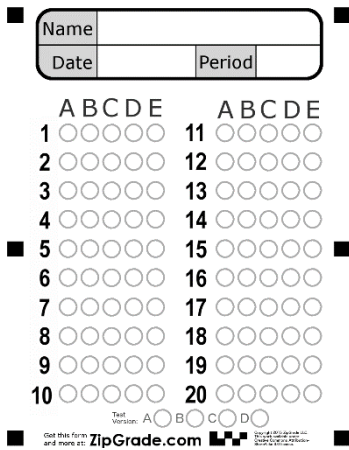
Phần mềm chấm thi trắc nghiệm tên ZipGrade LLC, có trên hệ điều hành Android và iOS. Phần mềm này chấm nhanh, không kén giấy, có thể nhận dạng số báo danh và phân biệt tối đa 4 mã đề. Mẫu phiếu trắc nghiệm thì đơn giản, có thể in trên giấy photo thông thường. Kết quả chấm thi có thể được xuất ra file pdf, bao gồm cả ảnh của bài trắc nghiệm, trên đó ghi rõ câu đúng, câu sai và đáp án...



2.2 – Sử dụng phần mềm

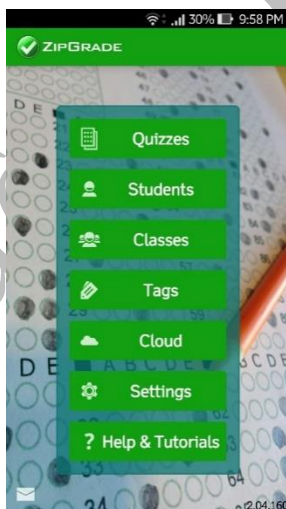
2.2.1. Phiếu trả lời trắc nghiệm:

Phiếu trả lời trắc nghiệm được định dạng dưới dạng file ảnh hoặc pdf với số lượng câu trắc nghiệm (20, 50, 100).

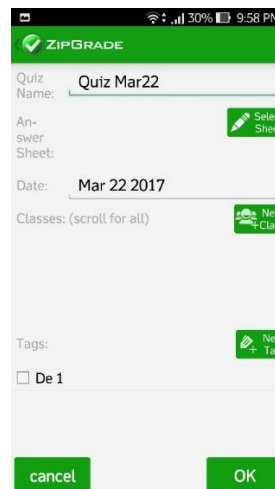


2.2.2. Các bước thực hiện

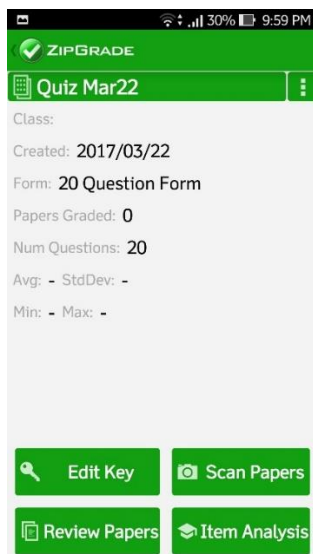
B1 : Tạo bài kiểm tra



B2. Đặt tên cho bài kiểm tra và chọn số câu



B3. Làm đáp án



B4. Chấm bài Scan papers

